

LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN

QUYỂN 25

Phần 5: NÓI VỀ CÁC PHÁP: PHÁ TĂNG, NGOẠI CỤ, TẠP PHÁP, OAI NGHI, NGĂN BỐ TÁT, BIỆT TRÚ V.V...

Đoạn 1: NÓI VỀ PHÁP PHÁ TĂNG

Bấy giờ, lần thứ ba Điều-đạt suy nghĩ: Nay ta phá Tăng của Sa-môn Cù-đàm, thì tên của ta được vang lừng, mọi người sẽ nói: Sa-môn Cù-đàm có Đại thần lực mà Điều-đạt có thể phá được Tăng của ông ta. Nghĩ như vậy rồi, Điều-đạt bèn nói với quyến thuộc: Ất-tỳ-phân-na, Bà-tẩu-ban-na, Lô-hê-già, Lô-đế-xá-cù-già, Ly-khiên-trà-đà-bà, Tam-văn-đạt-đa... Trong số người đó, Tam-văn-đạt-đa là bậc đại thông minh, nói với Điều-đạt: Sa-môn Cù-đàm có đại oai đức, Tăng của ông ta làm sao có thể bị phá được? Điều-đạt nói: Ta sẽ thuyết minh năm pháp giữa Tăng, cần nên suốt đời thọ trì:

1. Không ăn muối.
2. Không ăn tô và sữa.
3. Không ăn cá thịt, nếu ăn thì pháp thiện không sinh.
4. Khất thực, nếu nhận sự mời ăn của người thì pháp thiện không sinh.
5. Tám tháng của mùa Xuân và mùa hạ nên ngồi nơi đất trống, bốn tháng mùa Đông thì ở trong am tranh, nếu nhận phòng xá của người thì pháp thiện không sinh.

Dân chúng trong hai nước Ma-kiệt và Ương-già đều tin ưa khổ hạnh. Chúng ta thực hành năm pháp này, số người theo ta chắc chắn sẽ nhiều, đủ để phá Tăng. Tam-văn-đạt-đa nghe rồi cùng tán đồng với Điều-đạt: Có thể chia rẽ được khối chúng Tăng của Đức Phật, tiếng tăm sẽ được vang dội. Tam-văn-đạt-đa cũng theo luôn. Khi ấy, Điều-đạt có người đệ tử Ưu-bà-tắc, tên là Hòa-tu-đạt, thường cúng dường Điều-đạt, Điều-đạt nhiều lần thuyết phục nên ông ta cũng tán đồng. Hôm ấy vào

ngày mười lăm BỐ-tát, giữa chúng Tăng, Điều-đạt nêu ra năm việc trên, chính mình hành trì, xưng: Vị nào đồng ý năm điều ấy thì rút thẻ này. Lúc này, năm trăm Tỳ-kheo đều rút thẻ, chỉ trừ Tôn giả A-nan và một Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn không rút thẻ. Hôm đó, Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-liên, các đại La hán đều không có mặt trong kỳ BỐ-tát ấy. Điều-đạt hành trì xong, liền cùng năm trăm Tỳ-kheo hòa hợp BỐ-tát. Tôn giả A-nan và một Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn không rút thẻ, liền bỏ đi ra, đến chỗ Đức Thế Tôn, đầu mặt kính lễ sát chân, đem vấn đề ấy bạch Phật. Đức Phật nhân việc đó nói kệ:

Người thiện, dễ hội nhau

Người ác, thiện khó hội

Người ác, dễ hội nhau

Người thiện, ác khó hội.

Bấy giờ, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên nghe sự việc ấy, bèn đến chỗ Đức Phật. Từ xa, Đức Phật thấy, Ngài bỗng vui khen ngợi:

- Thiện lai! Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên! Hai thầy có thể đến trong chúng của Điều-đạt dẫn năm trăm Tỳ-kheo trở về.

Hai vị thọ giáo, kính lễ sát chân Phật rồi đi.

Khi ấy, Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn đi theo Tôn giả A-nan, thấy Xá-lợi-phất, Mục-liên ra đi, bèn bùi ngùi khóc lớn.

Đức Phật hỏi Tỳ-kheo ấy:

- Tại sao khóc như vậy?

Tỳ-kheo thưa:

- Xá-lợi-phất, Mục-liên là đệ tử bậc nhất của Đức Phật, nay cũng đến với chúng Điều-đạt, con sợ hai Tôn giả học theo pháp của Điều-đạt, chính vì thế mà con khóc.

Đức Phật nói với Tỳ-kheo ấy:

- Thôi đi, ông đừng khóc nữa! Xá-lợi-phất, Mục-liên, không bao lâu họ sẽ dẫn năm trăm Tỳ-kheo trở về.

Khi Xá-lợi-phất, Mục-liên đi thẳng vào chỗ chúng của Điều-đạt, thì Tam-văn-đạt-đa từ xa trông thấy liền chạy vào nói với Điều-đạt: Xá-lợi-phất, Mục-liên là hàng đệ tử bậc nhất của Sa-môn Cù-đàm, nay đến đây, nhằm phá ý định của các Tỳ-kheo, không nên nói chuyện, cũng đừng nên mời ngồi. Điều-đạt chủ quan với năm pháp làm đường hướng, không chấp nhận lời của Tam Văn cũng không bận tâm đến vấn đề. Khi Xá-lợi-phất và Mục-liên đến nơi, Điều-đạt bèn nói: Thiện lai Xá-lợi-phất, Mục-liên có thể đến ngồi nơi chỗ này, rồi nói tiếp: Là người có trí, điều gì trước chưa nghe, nay nghe để nhận lấy mà hành

trì. Hai vị, trước là hàng đệ tử bậc nhất của Sa-môn Cù-đàm, nay lại đến đây làm đệ tử bậc nhất của tôi, âu cũng là điều tốt! Xá-lợi-phất và Mục-liên im lặng không trả lời, Điều-đạt tưởng đó là chấp thuận lời nói của mình. Điều-đạt liền phỏng theo nếp sống của Phật bảo Xá-lợi-phất và Mục-liên: Quý thầy có thể vì chúng hội nói pháp, tôi bị đau lưng, nằm nghỉ một chút. Điều-đạt xếp Tăng-già-lê thành bốn lớp để gối, nằm nghiêng phía bên phải, hai chân chồng lên nhau, nhưng không hề niệm tiền nên chỉ trong giây lát ngủ muôi, lăn qua phía bên trái, xoắn người lên đất, ngáy khò khò... Khi ấy, Tôn giả Mục-liên hiện các thần lực theo chuyên môn của mình còn Tôn giả Xá-lợi-phất nói các pháp mầu, đoạn trước, đoạn sau cùng, chặng giữa đều thiện, nghĩa thiện, vị thiện, với tướng phạm. Năm trăm Tỳ-kheo nghe rồi, liền rời tòa ngồi xa trần, lìa cấu, đối với các pháp, đặng mắt trong sạch, thấy pháp đặc quẻ rồi, bèn nói với nhau: Chúng ta có thể đứng dậy trở về chỗ Đức Phật. Hai Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-liên liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cùng năm trăm Tỳ-kheo trở về chỗ Đức Phật.

Lúc đó, Tam-văn-đạt-đa dùng ngón chân đụng nhẹ vào Điều-đạt và mắng: Tôi tớ dòng họ Thích hãy thức dậy! Xá-lợi-phất và Mục-liên dùng những phương tiện dẫn các Tỳ-kheo đi rồi! Điều-đạt thức dậy kinh hãi mắng: Dích thị là Tỳ-kheo ác dục, mới đó có thiện ý, tại sao bỗng lại sinh tâm ác dùng phương tiện dẫn hết Tỳ-kheo của ta đi! Vì quá giận dữ và sợ sệt nên máu nóng từ lỗ mũi trào ra, ngay nơi thân còn sống mà đọa vào địa ngục.

Xá-lợi-phất và Mục-liên về đến chỗ Đức Phật rồi, đầu mặt đánh lễ sát chân, ngồi lui qua một bên.

Tôn giả Mục-liên bạch Phật:

- Con muốn khiến năm trăm Tỳ-kheo này thọ lại giới Cụ túc.

Đức Phật dạy:

- Khởi phải thọ lại. Tại sao? Năm trăm Tỳ-kheo này ngu si nên dùng pháp tướng rút thăm, nay chỉ cho phép Tăng khiến họ tác pháp hối quá Thâu-lan-giá.

Tôn giả Mục-liên bạch Phật:

- Kỳ lạ thay! Bạch Đức Thế Tôn! Điều-đạt bắt chước Phật đọa vào xứ khổ như thế.

Đức Phật dạy:

- Không phải chỉ bây giờ, Điều-đạt bắt chước Ta mà đọa vào địa ngục, xưa kia cũng đã từng bắt chước Ta, phải đọa vào xứ khổ.

Tôn giả Mục-liên lại thưa hỏi Phật:

- Chuyện ấy như thế nào?

Đức Phật dạy:

- Thuở đời quá khứ, nơi chỗ rộng vắng có một ao nước, một con voi lớn vào trong ao lấy ngó sen rửa sạch rồi ăn, sức khỏe được dồi dào. Lại có một con voi cũng bắt chước vào ao lấy ngó sen, không rửa mà ăn, đưa đến trọng bệnh rồi chết. Nhân sự việc này Đức Phật liền nói kệ:

*Đừng bắt chước voi chúa
Bắt chước không thể được
Bắt chước sai voi chúa
Nên ăn bòn rồi chết.*

Đức Phật bảo Mục-liên:

- Con voi lớn chính là thân Ta, còn con kia là Điều-đạt. Xưa bắt chước Ta nên mới bỏ mạng, nay bắt chước Ta nên phải nhận lấy cái khổ như vậy.

Tôn giả Mục-liên bạch Phật:

- Kỳ lạ thay! Bạch Đức Thế Tôn: Điều-đạt theo Phật nghe pháp, tụng tám mươi bốn ngàn pháp tạng, đặng năm thần thông, tại sao lại phản, kiêu mạn đối với Đức Thế Tôn?

Đức Phật dạy:

- Không những đời này mà xưa kia Điều-đạt cũng từng theo Ta nghe pháp nhưng khinh mạn đối với Ta.

Tôn giả Mục-liên bạch Phật:

- Chuyện ấy như thế nào?

Đức Phật nói:

- Thuở đời quá khứ, có một Tượng sư (người nài dạy voi) rất cao tay nghề điều phục voi, được nhà Vua đối xử rất trọng hậu. Khi ấy, có một người đến chỗ vị Tượng sư, thưa: Dạy cho con nghề điều phục voi, con xin làm đệ tử. Tượng sư liền dạy, không giấu một thuật nào. Người kia biết được rồi, bèn sinh tâm đố kỵ, đến chỗ nhà Vua tâu: Sự hiểu biết của người kia đâu hơn gì tôi, tại sao cung cấp như thế mà không nghĩ gì đến tôi? Nhà Vua kêu vị Tượng sư hỏi: Ông cùng đệ tử ông, ai hơn ai? Tượng sư đáp: Xin nhà Vua cho phép lui về, sau bảy ngày sẽ thực hiện pháp điều tượng. Nhà Vua chấp thuận. Tượng sư trong bảy ngày lại điều khiển các con voi: Bảo tới thì đi thụt lùi, bảo lùi thì đi tới, bảo ngồi thì bắt nó lại đứng, bảo đứng thì bắt nó lại ngồi, điều khiển các con voi với những động tác ngược lại như vậy. Đúng bảy ngày, đối trước nhà Vua, Tượng sư cùng đệ tử biểu diễn các thuật điều khiển voi. Ban đầu cả hai người chưa ai có cái gì khác lạ, nhà Vua hỏi người đệ tử: Nhà người có

thuật nào khác lạ hay không? Người đệ tử đáp: Tâu bệ hạ, không. Nhà Vua lại hỏi người thầy của ông ta: Người có phương pháp nào khác lạ nữa hay không? Tượng sư đáp: Tâu bệ hạ, có. Nhà Vua bảo biểu diễn. Tượng sư điều voi làm ngược lại những điều sai bảo, voi răm rắp làm theo. Khi ấy, nhà Vua mới biết người đệ tử của Tượng sư trước đây đã nói hư dối. Nhà Vua nổi giận, nói: Tại sao người dám khi dối đối với ta? Vị Tượng sư tâu với Vua: Người này là học trò của tôi, trước đây tôi dạy cho nó hết lòng, nó chưa biết hết, thoáng chốc lại đã khinh dối, nay xin được nói ví dụ, nguyện nhà Vua cho phép dẫn chuyện: Xưa kia có một người, tháng cuối mùa Xuân mang đôi giày một lớp, đất nóng nên giày bị co lại, giày siết chặt nên chân bị thương... Bỏ ý là muốn bảo hộ đôi chân thì phản lại làm cho đôi chân bị tổn thương. Tôi cũng như vậy, trước kia dạy đệ tử, hy vọng là có ích, nhưng lại bị hại. Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như người mang giày da
Dụng ý bảo vệ chân
Khi nắng nóng bất ngờ
Giày rút chân bị thương.
Thế gian kẻ ngu ác
Không nghĩ mình mang ơn
Ơn thầy dạy kỹ thuật
Lại phản, vu khống thầy.*

Đức Phật dạy:

- Tượng sư chính là tiền thân của Ta, người đệ tử là Điều-đạt, đời nào cùng theo Ta thọ học mà trở lại khinh mạn đối với Ta.

Tôn giả Mục-liên bạch Phật:

- Bạch Thế tôn, thật hy hữu! Tôn giả Xá-lợi-phất một lần thuyết pháp mà phá cả chúng của Điều-đạt.

Đức Phật dạy:

- Không những đời này, mà xưa kia Xá-lợi-phất cũng đã từng nói pháp để phá chúng của Điều-đạt.

Mục-liên thưa hỏi:

- Chuyện ấy như thế nào?

Đức Phật nói:

- Thuở đời quá khứ, có một Xạ sư tên là Câu-hòa-ly. Có người theo học pháp bắn, sáu năm dạy nên cầm cây cung như thế này, vót cái tên như thế này, mà chưa dạy cách bắn. Sau đó, người đệ tử nghĩ: Trong sáu năm ta học cầm cây cung, vót cái tên mà chưa bắn lần nào,

nay ta thử bắn xem sao. Người đệ tử nhắm bắn vào một cây đại thọ tên xuyên thủng qua khỏi cây rồi rơi vào lòng đất. Người thầy nghe được hỏi: Ông đã bắn một mũi tên phải không? Đệ tử đáp: Vâng, con đã bắn. Người thầy lại hỏi: Ông bắn vào chỗ nào? Người học trò chỉ vào cây đại thọ mà mình đã bắn. Người thầy nói: Ông đã thành xạ thủ, tôi là hạng nhất ông là hạng hai. Người thầy lại nói: Nơi địa điểm đó có năm trăm tên giặc cướp chặn đường, không ai dám đi qua nơi ấy. Ông có thể đến tảo thanh đám cướp nơi trục lộ đó, sẽ có công rất lớn. Ông thầy liền giao cho một chiếc xe ngựa, một mỹ nữ, cùng với cái bát bằng vàng và năm trăm mũi tên. Bấy giờ, người đệ tử cưỡi xe, chở người nữ, cầm cung như ý, mang năm trăm mũi tên vâng lệnh ra đi. Chính lúc ấy, đám giặc đường đang cùng phân chia các vật, sai người canh phòng nơi hiểm yếu. Người canh phòng từ xa thấy, vội vã chạy đến tâu với tướng soái của giặc. Tướng soái của giặc nói với đồng bọn: Chúng ta làm giặc, chưa từng thấy có một người, một mình dẫn một người đàn bà đi trên trục lộ này. Người này chắc là kẻ dũng kiện không sợ bất cứ ai, nên để họ đi qua, đừng gây nên phiền toái. Xạ thủ kia bèn dừng chân một nơi, khiến người đàn bà bưng bát bằng vàng đến chỗ đám giặc, xưng tên mình để khát thực. Người đàn bà ấy làm cho đám giặc rất thích, chúng lại ham cái bát bằng vàng, liền cùng nhau nghị bàn: Nữ sắc như thế đó, bát bằng vàng như thế đó, tại sao chúng ta lại cho phép họ đi. Tướng soái của giặc lại nói: Người kia chắc tự lượng sức của mình không sợ nên mới làm việc như vậy, cần phải nhẫn nại, chận sự nóng giận, đừng nên chiêu lấy tai họa. Đồng bọn nghe rồi bèn cho đầy bát với thức ăn ngon. Người đàn bà mang thức ăn trở lại, xạ thủ kia lại bảo đến nói: Các ông chia vật, cho tôi một phần với. Đám giặc cả giận: Con mẹ này là người gì lại dựa vào người chồng kia dám khinh cả bọn mình. Chúng ta phải giết ngay, đừng ôm lấy cái nhục này. Tướng soái của giặc vẫn nói như trước. Đám giặc chia cho một phần rồi quay trở lại. Xạ thủ kia lại bảo đến nói với đám giặc: Có thể cùng tôi chiến đấu chứ không thể để yên như thế này được. Lũ giặc lại nói: Người này thừa thắng xông lên, khinh miệt ta quá đáng, không thể nhẫn chịu được. Tướng soái của giặc khuyên dụ nhưng không được. Cơn giận của đám giặc nổi lên quên lường được sự nguy hại cùng nhau dùng sức tiến đánh hai con người kia. Người xạ thủ liền bắn một phát, giết ngay một người, bốn trăm chín mươi chín phát, giết chết bốn trăm chín mươi chín tên, còn một phát để hầu tên tướng soái, song tên giặc lẩn tránh theo người phụ nữ nên không bắn được. Tay xạ thủ bèn khiến người đàn bà lỏa hình đứng trước tên

giặc, tên tướng soái tâm loạn, nhân đó bị một phát, chết luôn. Cám cảnh này, người đàn bà kia liền nói kệ:

*Tuy có cung tên bén
Chưa từng bắn một phát
Tử thương đã đầy đầy
Tại sao không hối hận?*

Người xạ thủ cũng dùng kệ trả lời:

*Ta có cung kỳ diệu
Tâm hợp nên tay cung
Giết một sinh vui liền
Tại sao phải ăn năn.
Ta vốn đi đường này
Vì người trừ oán hại
Không hề tiếc thân mạng
Để thành người dũng kiện.*

Đức Phật dạy:

- Người thợ bắn kia là tiền thân của Ta, người đệ tử của người thợ bắn là Xá-lợi-phất, năm trăm tên giặc là năm trăm Tỳ-kheo hiện nay, tướng soái của giặc chính là Điều-đạt. Xưa kia Xá-lợi-phất dùng những mũi tên phá lũ giặc, nay một thời thuyết pháp phá chúng của Điều-đạt.

Tôn giả Mục-liên lại bạch Phật:

- Bạch Thế tôn, lạ lùng thay! Điều-đạt mắng: Tỳ-kheo ác dục, liền khi ấy thân còn sống mà đọa vào địa ngục.

Đức Phật dạy:

- Không những bây giờ mà xưa kia Điều-đạt cũng đã từng dùng ác khẩu, hiện còn sống mà thọ đại khổ.

Mục-liên lại hỏi:

- Chuyện ấy như thế nào?

Đức Phật dạy:

- Thuở đời quá khứ, bên bờ ao của nước A-lan-nhã, có hai con nhạn cùng một con rùa kết làm bạn thân, sau một thời gian, nước trong ao bị khô cạn, hai con nhạn bàn bạc với nhau: Nay ao nước này bị khô cạn, bạn thân của ta chắc bị đại khổ. Nghĩ rồi nói với rùa: Nước trong ao bị cạn, bạn không có cách nào sống được, bạn có thể ngậm giữa cái cây, chúng tôi mỗi đứa ngậm một đầu, đem bạn đến chỗ nhiều nước, nhưng với điều là khi ngậm cái cây, bạn thận trọng đừng nên nói. Đồng ý, chúng liền thực hiện, nhưng khi bay ngang qua một xóm nọ, đám trẻ

nít thấy vậy đều la ầm lên: Nhạn ngậm rùa bay đi! Nhạn ngậm rùa bay đi!! Con rùa liền nổi giận buông miệng nói: Việc này dính dự gì đến chúng bây? Miệng rùa tuột ra khỏi cây, rùa rớt xuống đất chết ngay. Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhân việc này nói kệ:

*Đời sống kẻ sĩ
Búa ở trong miệng
Sở dĩ chém mình
Do nơi lời ác.
Nên chê lại khen
Nên khen lại chê
Tự nhận lấy họa
Trợn không có vui.
Nếu giành nhau tài lợi
Ác ấy chưa phải lớn
Tâm ác hướng về Phật
Ác đây mới là to.
A-phù có trăm ngàn
Ni-la, ba mươi sáu
Ác ý với người hiền
Phải đọa địa ngục ngay.*

Đức Phật dạy:

- Con rùa kia chính là Điều-đạt, xưa kia do nói lời giận mà chết đau khổ, nay lại giận mắng, đọa vào đại địa ngục.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Nếu Ta thấy nơi Điều-đạt có một pháp thiện bằng sợi lông thì hoàn toàn không ghi nhận sự đọa vào đại địa ngục thọ một kiếp khổ của Điều-đạt. Ví như một người bị chìm dưới hầm phân, nếu có người muốn cứu họ, mà không thấy nơi thân họ có một chỗ nào sạch, bằng một sợi lông để có thể cầm được. Ta quán sát nơi Điều-đạt cũng lại như vậy.

Đức Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

- Ta không thấy pháp nào phá hoại tâm đạo vô thượng của con người bằng tiếng khen và lợi dưỡng. Điều-đạt sở dĩ phá Tăng là do lợi dưỡng. Điều-đạt gây tạo tám phi pháp cho nên phá Tăng: lợi, không lợi, khen, không khen, kính, không kính, ưa ác và nhận thức làm theo điều ác.

Tôn giả Ưu-ba-ly thưa hỏi Phật:

- Thế nào được gọi là phá Tăng?

Đức Phật dạy:

- Có bốn việc gọi là phá Tăng: Nói năm pháp, tự hành trừ, rút thăm, trong nội giới làm Tăng sự riêng.

Tôn giả Ưu-ba-ly lại hỏi:

- Thế nào gọi là Tăng không hòa hợp mà chẳng phải phá?

Đức Phật dạy:

- Nếu Vua trợ lực phá Tăng, khiến cho Tăng không hòa hợp, thì chẳng phải phá. Nếu Đại thần, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, một Tỳ-kheo cho đến bảy Tỳ-kheo trợ lực phá Tăng cũng như vậy. Nếu không hỏi Thượng tọa mà hành Tăng sự, tức là không hòa hợp mà cũng chẳng phải phá Tăng, nếu không cùng đồng thọ thực, trong khi ăn, khác chỗ ngồi, tranh cãi mạ lị cũng như vậy. Chủ yếu phải là ở trong một giới, tám Tỳ-kheo, chia làm hai bộ, làm Tăng sự riêng thì mới gọi là Tăng bị phá.

Tôn giả Ưu-ba-ly lại hỏi:

- Trong số đó, ai là người phá Tăng?

Đức Phật dạy:

- Người nào chủ động.

Tôn giả Ưu-ba-ly lại hỏi:

- Ai là người phải đọa vào đại địa ngục một kiếp mà không thể cứu?

Đức Phật dạy:

- Người nào đóng vai chủ động.

Tôn giả Ưu-ba-ly lại hỏi:

- Hễ người phá Tăng đều bị đọa vào đại địa ngục thọ khổ một

kiếp phải không?

Đức Phật dạy:

- Không nhất thiết đều bị đọa vào đại địa ngục một kiếp để thọ khổ. Có tám người phá Tăng thọ một kiếp khổ nơi đại địa ngục: Hoặc pháp, pháp tướng mà nói là phi pháp; hoặc phi pháp, phi pháp tướng mà nói là pháp; hoặc pháp, phi pháp tướng mà nói là pháp; hoặc phi pháp, pháp tướng mà nói là phi pháp; hoặc pháp, phi pháp, pháp tướng mà nói là pháp; hoặc pháp, phi pháp nghi mà nói là pháp; hoặc pháp phi pháp nghi mà nói là phi pháp. Có sáu người phá Tăng không bị đọa vào đại địa ngục một kiếp để thọ khổ: Hoặc pháp, pháp tướng mà nói là pháp; hoặc phi pháp, phi pháp tướng mà nói là phi pháp; hoặc pháp, phi pháp tướng mà nói là phi pháp; hoặc phi pháp, pháp tướng mà nói là pháp; hoặc pháp, phi pháp, phi pháp tướng mà nói là phi pháp; hoặc pháp, phi pháp, pháp tướng mà nói là pháp.